

Bản án số: 109/2024/DS-PT
Ngày 26 tháng 4 năm 2024
V/v tranh chấp “Quyền sử dụng đất
và bồi thường thiệt hại về tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Hải, ông Cao Minh Lễ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mộng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Trường San - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 119/2023/TLPT-DS ngày 17 tháng 8 năm 2023; tranh chấp “Quyền sử dụng đất; bồi thường thiệt hại về tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 102/2023/DS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2023, của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 21/2024/QĐPT-DS ngày 11 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị C, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số H, tổ C, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Hồ Văn Tấn L, sinh năm 1968; nơi cư trú: số H, tổ C, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt)

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Ông Trần Anh H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Số H, tổ C, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt);

3.2. Ông Phạm Phước H1, sinh năm 1971; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt);

3.3. Bà Lê Thị Kim C1, sinh năm 1977; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt);

3.4. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Người đại diện theo ủy quyền của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới: bà Lương

Kim L1 (văn bản ủy quyền số 398/UQ-CCTHADS ngày 08/02/2023) (có đơn xin vắng mặt).

3.4. Ông Huỳnh Văn G, sinh năm 1973; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang (có đơn xin vắng mặt).

3.5. Ông Phạm Văn R, sinh năm 1956; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang (có đơn xin vắng mặt).

-*Người kháng cáo:* Bà Hồ Thị C là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai có trong hồ sơ vụ án của nguyên đơn trình bày: Nguồn gốc đất tranh chấp là của bà Hồ Thị C đứng tên quyền sử dụng đất diện tích 5.164 m². Năm 2019 Thi hành án dân sự huyện C cưỡng chế phần đất của bà C để thi hành cho ông Hồ Văn Tấn L. Sau khi cưỡng chế ông L lấn chiếm phần đất của bà không được kê biên thi hành án diện tích 572 m² (ngang 44m, dài 13m). Do đó bà C khởi kiện yêu cầu ông L trả lại diện tích lấn chiếm 572 m², đồng thời yêu cầu ông L bồi thường thiệt hại do chặt phá cây, hệ thống tưới nước trên đất với số tiền 341.315.000đ (ba trăm bốn mươi một triệu, ba trăm mười lăm nghìn đồng)

Quá trình giải quyết ngày 09/02/2023 bà C có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện với diện tích 512 m² và tiền bồi thường thiệt hại 141.438.858 đồng; bà C yêu cầu ông Hồ Văn Tấn L trả lại diện tích đất lấn chiếm 89 m² theo các điểm 1, 2, 13, 14 theo bản vẽ hiện trạng của Văn phòng Đ chi nhánh C4 ngày 03/3/2022, đồng thời yêu cầu ông L phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do chặt phá cây, hệ thống tưới nước trên đất với số tiền 199.876.142 đồng (gồm 268 cây dừa, 04 cây bưởi, 40 cây cam và toàn bộ hệ thống tưới tiêu ngoài phạm vi kê biên của thi hành án); hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Hồ Văn Tấn L, diện tích 5.164m², thửa số 182, tờ bản đồ số 60 theo giấy chứng nhận số CH05983 do UBND huyện C cấp ngày 02/10/2020. Riêng phần diện tích 473m² tại mốc điểm 7, 8,17,18, bà C sẽ khởi kiện ông Phạm Phước H1 và bà Lê Thị Kim C1 bằng vụ kiện khác.

Bị đơn ông Hồ Văn Tấn L trình bày: Ngày 26/8/2019 ông được Thi hành án giao tổng diện tích 5.164 m² do diện tích đất này ông L trúng đấu giá, ngày 02/10/2020 ông được Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH05983 diện tích 5.164m², thuộc tờ bản đồ số 60, thửa số 182. Năm 2017, khi Thi hành án kê biên trên đất chỉ có cây Cam và cây Mãng cầu; ngày thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện có nhờ ông thuê người đốn dừa. Ông L có thuê ông Huỳnh Văn G, ông Phạm Văn R đốn, bà C trông dừa sau khi có quyết định thi hành án. Đối với diện tích 89m², khi đo đạc không thuộc quyền sử dụng đất của ông L, nên ông L đồng ý trả lại cho bà C.

Đối với việc bà C yêu cầu bồi thường thiệt hại do chặt phá cây, làm hư hỏng tài sản trên đất với số tiền 199.876.142 đồng ông L không đồng ý, vì đã mua đất **trúng đấu giá với số tiền 54.600.000 đồng vào năm 2017** (gồm 390 cây

cam và 04 cây măng cầu); ngày thi hành án giao đất thi hành án do thấy cây không còn giá trị nên ông L thuê người đốn bỏ; đối với môơ ổng nước và đừa trên đất do bà C trồng sau khi kê biên của Chi cục Thi hành án. Trong quyền định cưỡng chế Thi hành án có thông báo cho bà C di dời đi nơi khác, nhưng bà C không chấp hành nên Thi hành án có nhờ ông thuê người đốn đừa và di dời tài sản đi nơi khác để giao đất cho ông. Nay bà C yêu cầu ông bồi thường tài sản trên đất, ông không đồng ý, vì ông không gây thiệt hại tài sản của bà C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

- *Trần Anh H trình bày:* Ông với bà Hồ Thị C là vợ chồng, tài sản bị thiệt hại trên đất là của vợ chồng; lúc mua nhỏ lẻ hóa đơn chứng từ bị thất lạc nên ông H không thể cung cấp cho Tòa án. Ông thống nhất như yêu của bà C, yêu cầu ông L bồi thường thiệt hại tổng số tiền 199.876.142 đồng.

- *Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới có văn bản số 447/BCTT-CCTHADS ngày 24/02/2023 trình bày:* Ngày 07/4/2014 Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm bản án số 113/2014/DS-PT, về việc tranh chấp “hợp đồng vay tài sản và chia di sản thừa kế”. Khi bản án có hiệu lực thi hành thì ông Hồ Văn Tấn L, bà Hồ Thị H2, bà Hồ Thị H3, bà Hồ Thị H4 và bà Hồ Thị Mỹ P (người được thi hành án) có đơn yêu cầu thi hành án đối với bà Hồ Thị C (người phải thi hành án). Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 854/QĐ-CCTHA ngày 13/5/2014 và Quyết định thi hành án chủ động số 864/QĐ-CCTHA ngày 13/5/2014 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, có nội dung “*Buộc bà Hồ Thị C có nghĩa vụ giao trả cho ông Hồ Văn Tấn L, bà Hồ Thị H2, bà Hồ Thị H3, bà Hồ Thị H4 và bà Hồ Thị Mỹ P mỗi người 41.666.600 đồng, tiền lãi suất chậm trả và án phí dân sự*”. Do bà C không tự nguyện thi hành, nên Thi hành án tiến hành kê biên cưỡng chế tài sản của bà C. Việc thi hành án đối với Bản án số 113/2014/DSPT ngày 07/4/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã đảm bảo trình tự, thủ tục đúng theo quy định pháp luật.

- *Ông Huỳnh Văn G trình bày:* Trước hôm đốn cây một ngày ông Hồ Văn Tấn L có thuê đốn, sau đó ông có điện cho ông Rô đốn tiếp, nhưng khi đốn thì ông L đứng ở xa không theo chỉ dẫn cho ông G đốn mà chỉ có Thi hành án, Viện Kiểm sát và Công an đi theo để chỉ dẫn ông G đốn cây. Hôm đó, ông G chỉ đốn Đừa và C2 còn số lượng bao nhiêu thì ông G không biết, ông L trả tiền công 2.500.000 đồng cho ông G và ông R.

- *Ông Phạm Văn R trình bày:* Trước hôm đốn cây, ông G có gọi điện thoại cho ông, gọi sáng mai lên đốn cây. Sáng hôm sau, ông R cùng ông G đốn cây gồm C2, D, Măng C3. Khi đốn chỉ có một số người đi theo chỉ ông Rô đ, nhưng ông R không biết cơ quan nào, những người này chỉ ông R đốn cây nào thì ông đốn cây đó. Ông không biết ai trả tiền, nhưng ông G chia tiền cho ông.

- Ông Phạm Phước H1, bà Lê Thị Kim C1 trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay vắng mặt nên không ghi nhận ý kiến và hòa giải được.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 102/2023/DS-ST ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã xử:

Căn cứ Các Điều 26, 35, 39, 147, 217, 227, 228, 244 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166, 584, 585 Bộ luật dân sự; Điều 100, 166, 203 Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị C:

- Buộc ông Hồ Văn Tấn L trả cho bà Hồ Thị C diện tích đất 89m², tại các mốc điểm 13, 14, 2, 1 theo sơ đồ hiện trạng ngày 03/3/2022 của Văn phòng Đ chi nhánh C4 (sơ đồ hiện trạng ngày 03/3/2022 của Văn phòng Đ chi nhánh C4 là bộ phận không thể tách rời bản án).

- Bà Hồ Thị C có trách nhiệm đến Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký, kê khai quyền sử dụng theo quy định của Luật Đất đai.

- Không chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị C đối với số tiền bồi thường thiệt hại 199.876.142 đồng (gồm 268 cây Dừa khoảng 2 năm tuổi, 04 cây Bưởi khoảng 5 năm tuổi, 40 cây Cam khoảng 04 năm tuổi và toàn bộ hệ thống uống nước tưới tiêu).

- Không chấp nhận yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH05983 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Hồ Văn Tấn L ngày 02/10/2020.

- Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện, đối với diện tích đất 512m², tại các mốc điểm số 1, 2, 15, 16, 11, 12 theo sơ đồ hiện trạng ngày 03/3/2022 và số tiền là 141.438.858 đồng.

- Hủy quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 04/2021/QĐ-BPKCTT ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

- Hủy quyết định Buộc thực hiện biện pháp bảo đảm số 04/2021/QĐ-BPBD ngày 26/5/2021; bà Hồ Thị C được nhận lại số tiền 10.000.000 đồng theo giấy nộp tiền ngày 27/5/2021 tại Ngân hàng N - chi nhánh C4.

- Về chi phí tố tụng: Ông Hồ Văn Tấn L có nghĩa vụ hoàn lại cho bà Hồ Thị C chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 1.000.000 đồng, chi phí đo đạc 2.717.064 đồng tổng cộng 3.717.064 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Văn Tấn L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Hồ Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 9.993.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 8.828.000 đồng theo biên lai thu số 0009531 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới cấp ngày 25/5/2021; bà C còn phải nộp thêm 1.165.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự theo pháp luật.

Ngày 26/6/2023, nguyên đơn bà Hồ Thị C kháng cáo yêu cầu xem xét lại toàn bộ của bản án sơ thẩm,

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; các bên không thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án, cam kết không cung cấp chứng cứ mới tại giai đoạn phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu:

- Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự là đúng quy định của pháp luật;

- Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ, qua trình bày của các đương sự tại phiên tòa; xét thấy cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ; không chấp nhận tiền bồi thường thiệt hại là có căn cứ; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn; căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; giữ y bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Nguyên đơn bà Hồ Thị C kháng cáo hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Xét yêu cầu kháng cáo của bà Hồ Thị C thì thấy;

[2] Bà Hồ Thị C được Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00861 ngày 27/11/2012, diện tích 5.164 m² thuộc thửa số 7042, tờ bản đồ số 03 ngày 26/8/2019, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới cưỡng chế thi hành án phần diện tích đất này của bà C để giao cho ông L theo bản án số 113/2014/DSPT ngày 07/4/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

[3] Ông Hồ Văn Tấn L cho rằng phần đất diện tích 5.164 m² ông L trúng đấu giá được Thi hành án dân sự huyện C thi hành giao đất cho ông; ngày 02/10/2020 ông L được Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH05983 thuộc thửa số 182, tờ bản đồ số 60; ông L cho rằng được Nhà nước cấp quyền sử dụng bao nhiêu thì ông sử dụng bấy nhiêu, đối với diện tích 89 m² theo các mốc điểm 1, 2, 14,13 do Văn phòng Đ chi nhánh C4 lập ngày 03/3/2022 không thuộc quyền sử dụng đất của ông L, ông L đồng ý trả cho bà C.

[4] Xét thấy, bà C phải thi hành theo Bản án dân sự phúc thẩm số 113/2014/DSPT ngày 07/4/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang; quá trình thi hành án bà C không tự nguyện thi hành, nên Chấp hành viên đã phối hợp với các ngành chức năng tiến hành kê biên diện tích 5.164 m² bán đấu giá; ông L là người trúng đấu giá đối với tài sản trên; ngày 26/8/2019 Chi cục Thi hành án tiến hành cưỡng chế phần diện tích đất nêu trên để giao cho ông Hồ Văn Tấn L và ông L đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (như đã nêu phần trên).

Theo kết quả đo đạc ngày 03/3/2022 của Văn phòng Đ Chi nhánh C4 thể hiện các điểm 13, 14, 2, 1 diện tích đất 89 m² không thuộc thửa số 182, tờ bản

đồ số 60 của ông Hồ Văn Tấn L, không thuộc quyền sử dụng đất của ông L và ông L đồng ý trả lại diện tích đất này. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu của bà C; buộc ông L trả lại diện tích 89m² cho bà C.

[5] Bà Hồ Thị C yêu cầu ông L có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về cây trồng và hệ thống tưới nước, tổng số tiền là 199.876.142 đồng thì thấy, quá trình thi hành Bản án dân sự phúc thẩm số 113/2014/DSPT ngày 07/4/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, người phải thi hành án là bà Hồ Thị C. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới đã tiến hành, kê biên, tài sản thi hành án đúng theo quy định; theo biên bản kê biên này 04/01/2017, trên diện tích đất 5.146m², có 390 cây cam (13 tháng tuổi), 04 cây măng cầu (13 tháng tuổi). Chi cục Thi hành án đã định giá và bán đấu giá số cây nêu trên, cho người trúng đấu giá là ông Hồ Văn Tấn L với số tiền 54.600.000 đồng; ngày 09/5/2017, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới ra Thông báo và ấn định thời gian cho bà Chuyển giao tài sản, nhưng bà C không thực hiện; ngày 03/11/2017 Chi cục Thi hành án ra Thông báo số 33 về việc cưỡng chế và tổ chức cưỡng chế giao tài sản cho ông L vào ngày 17/11/2017.

Ngày 20/9/2018, Chi cục Thi hành án xác minh thực tế trên diện tích đất nêu trên, bà Chuyển tự ý trồng khoảng 500 cây dứa, nên ngày 24/9/2018, Chi cục Thi hành án đã ra Thông báo, yêu cầu bà C di dời cây trồng ra khỏi diện tích đất trên; thiệt hại bà C phải tự chịu, do tự ý trồng khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Đến ngày 13/3/2019, qua xác minh, thực tế, trên diện tích 5.164m², trên đất có 390 cây cam, 04 cây măng cầu, 300 gốc dứa (mới trồng); ngày 26/8/2019, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới cùng ban ngành, chính quyền địa phương tiến hành cưỡng chế giao tài sản cho ông L theo quy định; việc kê biên, cưỡng chế giao tài sản, qua kê biên cũng như xác minh thực tế, chỉ có 390 cây cam và 04 cây măng cầu đã được đấu giá và bán theo đúng trình tự. Đối với những cây trồng khác và hệ thống tưới nước, trên thực tế đã bàn giao và yêu cầu bà Chuyển tự di dời những cây trồng mà bà tự ý trồng khi chưa được sự cho phép trên diện tích đất đang kê biên, thi hành án để đảm bảo nghĩa vụ. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bà C.

[6] Bà C cho rằng Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông L là sai số thửa và diện tích theo kết quả thi hành án, yêu cầu hủy giấy thì thấy, ngày 12/12/2019, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới ban hành Công văn số 613, đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00861 ngày 27/11/2012 do bà Hồ Thị C đứng tên, tờ số 03, thửa số 7042, diện tích 5.164m² và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH03334 ngày 09/6/2014, do bà Hồ Thị C đứng tên, tờ số 60, thửa số 181, 182, 183, 199, 200, diện tích 10.446m². Bà C không giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo yêu cầu của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới; ngày 06/01/2020 Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 21/QĐ-UBND về việc hủy 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00861 ngày 27/11/2012 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH03334 ngày 09/6/2014 do bà Hồ Thị C đứng tên; bà C cho rằng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH05983 ngày 02/10/2020, do UBND huyện C cấp cho Hồ Văn Tấn L, thửa đất số 182, tờ bản

đồ số 60, diện tích 5.164m² bị trùng số thửa với giấy chứng nhận bà C đang đứng tên là không có cơ sở.

Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH05983 ngày 02/10/2020, cho ông Hồ Văn Tấn L, thửa đất số 182, tờ bản đồ số 60, diện tích 5.164m² là đúng trình tự, thủ tục, do đó không chấp nhận yêu cầu của bà C về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Hồ Văn Tấn L.

[7] Tại phiên tòa sơ thẩm bà C rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với diện tích đất 512m², theo các mốc điểm số 1, 2, 15,16, 11, 12 theo sơ đồ hiện trạng ngày 03/3/2022 và số tiền là 141.438.858 đồng (theo đơn khởi kiện ngày 09/4/2021 số tiền là 341.315.000 đồng), đây là sự tự nguyện rút yêu cầu của đương sự căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với những yêu cầu này.

Đối với phần diện tích 473m² tại mốc điểm 7, 8, 17, 18 bà C cho rằng sẽ khởi kiện ông Phạm Phước H1 và bà Lê Thị Kim C1 bằng vụ kiện khác, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Bà C yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời vì bà cho rằng ông L đã lấn chiếm của bà diện tích 572 m²(ngang 44m, dài 13m), ngày 27/5/2021, Tòa án đã ban hành áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 04/2021/QĐ-BPKCTT về việc cấm thay đổi hiện trạng tài sản đang tranh chấp; cấm ông Hồ Văn Tấn L không được tiếp tục đắp mô trồng cây trên diện tích được đắp 02 mô đất (hiện trạng là một bờ líp do ông L đào đã được đắp 02 mô ở hai đầu)".

Theo bản vẽ hiện trạng ngày 03/3/2022 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh C4 thì phần đất bà C yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời thuộc quyền sử dụng đất của ông L. Mặc khác, bà C đã rút lại yêu cầu khởi kiện đối với phần diện tích đất nêu trên. Do đó, việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là không cần thiết, Hội đồng xét xử quyết định hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 04/2021/QĐ-BPKCTT ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà C kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ mới nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét. Cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Hồ Thị C, giữ y bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát.

[9] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà C phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308; khoản 1 điều 148; điều 296 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Hồ Thị C.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 102/2023/DSST ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị C:

- Buộc ông Hồ Văn Tấn L trả cho bà Hồ Thị C diện tích đất 89m², tại các mốc điểm 13, 14, 2, 1 theo sơ đồ hiện trạng ngày 03/3/2022 của Văn phòng Đ chi nhánh C4 (sơ đồ hiện trạng ngày 03/3/2022 của Văn phòng Đ chi nhánh C4 là bộ phận không thể tách rời bản án).

- Bà Hồ Thị C có trách nhiệm đến Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký, kê khai quyền sử dụng theo quy định của Luật Đất đai.

- Không chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị C đối với số tiền bồi thường thiệt hại 199.876.142 đồng (gồm 268 cây dừa khoảng 2 năm tuổi, 04 cây bưởi khoảng 5 năm tuổi, 40 cây cam khoảng 04 năm tuổi và toàn bộ hệ thống uống nước tưới tiêu).

- Không chấp nhận yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH05983 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Hồ Văn Tấn L ngày 02/10/2020.

- Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện, đối với diện tích đất 512m², tại các mốc điểm số 1, 2, 15, 16, 11, 12 theo sơ đồ hiện trạng ngày 03/3/2022 và số tiền là 141.438.858 đồng.

- Hủy quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 04/2021/QĐ-BPKCTT ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

- Hủy quyết định Buộc thực hiện biện pháp bảo đảm số 04/2021/QĐ-BPBD ngày 26/5/2021. Bà Hồ Thị C được nhận lại số tiền 10.000.000 đồng theo giấy nộp tiền ngày 27/5/2021 tại Ngân hàng N - chi nhánh C4.

Về chi phí tố tụng: Ông Hồ Văn Tấn L có nghĩa vụ hoàn lại cho bà Hồ Thị C chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 1.000.000 đồng, chi phí đo đạc 2.717.064 đồng, tổng cộng 3.717.064 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Văn Tấn L phải chịu 300.000 đồng; bà Hồ Thị C phải chịu 9.993.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 8.828.000 đồng theo biên lai thu số 0009531 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới cấp ngày 25/5/2021. Bà C còn phải nộp thêm 1.165.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Hồ Thị C chịu 300.000đ, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013814 ngày 28/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC (1)
- VKSND.AG (1)
- TAND huyện (1)
- THA huyện (1).
- Toà Dân sự (2)
- Văn phòng.(1)
- Phòng KTNV & THA (1)
- Đương sự “ Đề thi hành ”
- Lưu: HS.

Nguyễn Văn Sơn